

HÀ NỘI

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề kiểm tra có 02 trang)

Năm học 2017 - 2018

Bài kiểm tra: NGŨ VĂN

Thời gian làm bài: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc văn bản dưới đây và thực hiện các yêu cầu:

... Họ là việc cật lực suốt cả tuần đằng đẵng, họ khổ sở vì làm việc, không phải vì họ thích làm việc, mà vì họ cảm thấy phải làm. Họ phải làm việc, vì họ phải trả tiền thuê nhà, vì họ phải nuôi gia đình. Họ gánh tất cả những nhọc nhằn bất mãn ấy, và khi họ nhận được những đồng tiền của mình, họ không hạnh phúc. Họ có hai ngày để nghỉ ngơi, làm điều họ muốn làm, và họ làm gì? Họ tìm cách chạy trốn. Họ uống say mềm, vì họ không ưa chính họ. Họ không thích cuộc sống của họ. Có nhiều cách để chúng ta tự làm tổn thương mình, khi chúng ta không ưa bản thân mình.

Mặt khác, nếu bạn hành động chỉ vì lợi ích của hành động đó, mà không mong chờ phần thưởng, bạn sẽ thấy rằng bạn vui thích với mỗi hành động bạn thực hiện. Các phần thưởng rồi sẽ đến, nhưng bạn không bị ràng buộc vào phần thưởng. Bạn thậm chí còn nhận được cho mình nhiều hơn những gì bạn tưởng tượng, khi không mong chờ phần thưởng. Nếu chúng ta yêu thích điều chúng ta làm, nếu chúng ta luôn làm hết khả năng của mình, khi ấy chúng ta sẽ được tận hưởng cuộc sống một cách thực sự. Chúng ta có niềm vui, chúng ta không chán nản, và chúng ta không thất vọng ...

(Bốn thỏa ước, Don Miguel Ruiz, Nguyễn Trung Kỳ dịch, NXB Tri thức, 2017)

Câu 1. Cho biết phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

Câu 2. Trong văn bản trên, tác giả chỉ ra những thái độ nào của con người đối với công việc? Những biểu hiện nào thể hiện thái độ tích cực?

Câu 3. Trong đoạn trích có câu *Họ tìm cách chạy trốn*. Theo anh/chị, tác giả muốn nói họ tìm cách chạy trốn khỏi điều gì?

Câu 4. Anh/chị có đồng tình với ý kiến: *Mặt khác, nếu bạn hành động chỉ vì lợi ích của hành động đó, mà không mong chờ phần thưởng, bạn sẽ thấy rằng bạn vui thích với mỗi hành động bạn thực hiện?* Vì sao?

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về cách để mỗi người có thể *tận hưởng cuộc sống một cách thực sự*.

Câu 2 (5.0 điểm)

Trong *Vội Vàng*, nhà thơ Xuân Diệu viết:

*Mau đi thôi! Mùa chưa ngả chiều hôm,
Ta muốn ôm
Cả sự sống mới bắt đầu mơn mơn;
Ta muốn riết mây đưa và gió lượn,
Ta muốn say cánh bướm với tình yêu,
Ta muốn thâu trong một cái hôn nhiều
Và non nước, và cây, và cỏ rạng,
Cho chếnh choáng mùi thơm, cho đã đầy ánh sáng,
Cho no nê thanh sắc của thời tươi;
- Hỡi xuân hồng, ta muốn cắn vào ngươi!*

(*Ngữ văn 11 – Tập II, NXB Giáo dục Việt Nam*)

Bài thơ *Sóng* của Xuân Quỳnh có đoạn:

*Ở ngoài kia đại dương
Trăm ngàn con sóng đó*

*Con nào chẳng tới bờ
Dù muôn vàn cách trở*

*Cuộc đời tuy dài thế
Năm tháng vẫn đi qua
Như biển kia dẫu rộng
Mây vẫn bay về xa*

*Làm sao được tan ra
Thành trăm con sóng nhỏ
Giữa biển lớn tình yêu
Để ngàn năm còn vỗ.*

(Ngữ văn 12 – Tập I, NXB Giáo dục Việt Nam)

Hãy trình bày cảm nhận của anh/chị về khát vọng tình yêu tuổi trẻ ở các đoạn thơ trên.

.....HẾT.....

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm,

Họ và tên thí sinh:; Số báo danh:

Chữ ký của cán bộ coi KT 1:Chữ ký của cán bộ coi KT2:

ĐÁP ÁN

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1 : phương thức biểu đạt : Nghị luận

Câu 2: Trong ngữ liệu chủ yếu có hai loại thái độ trong công việc

- Một là tiêu cực với công việc (không vui trong lao động, cảm thấy phải làm việc, nhận được tiền cảm thấy không hạnh phúc chỉ là lao động vì gánh trên vai đủ mọi trách nhiệm, chạy trốn công việc).
- Hai là tích cực trong công việc.

Những biểu hiện tích cực trong lao động :

- Làm việc chỉ vì lợi ích của hành động không chờ phần thưởng (đem lại niềm yêu thích công việc).
- Yêu thích việc mình làm thì sẽ nỗ lực cho công việc.
- Có niềm vui , không chán nản , không thất vọng nếu không ràng buộc và trông đợi phần thưởng và đạt được nhiều thành công hơn.

Câu 3 : Họ chạy trốn khỏi việc có cảm giác "phải làm" , phải kiếm tiền , phải căng thẳng mệt mỏi, phải chạy đua theo cuộc sống , phải gánh đủ mọi trách nhiệm trên vai, trốn tránh áp lực của cuộc sống.

Câu 4 : Chúng ta sẽ yêu thích công việc, say sưa công việc nếu chúng ta được làm việc mình yêu thích , đam mê và đương nhiên không chạy theo phần thưởng không áp lực thì sẽ luôn đem lại niềm vui cuộc sống.

II. LÀM VĂN

Câu 1: NGHỊ LUẬN XÃ HỘI : về cách tận hưởng cuộc sống thực sự (200 chữ)

Đặt vấn đề :Ai trong chúng ta cũng đều được sinh ra và được sống chỉ một lần cho nên hãy sống sao cho thật ý nghĩa cho mọi người xung quanh và chính mình.

Luận điểm 1: tận hưởng cuộc sống là gì ? là được làm điều ta thích , được say sưa với nghề , được quẳng gánh lo đi, được vui vẻ hạnh phúc.

Luận điểm 2: Thế nào là tận hưởng đúng cách , đó là khi mỗi ngày trôi qua ta ngày càng trưởng thành hơn , làm được nhiều điều có ý nghĩa , cháy hết mình với nghề nghiệp , trong tâm hồn cảm thấy thanh thản bình yên.

Luận điểm 3 : Chứng minh

- Theo báo dân trí số ra ngày 15/5/2011 , người ta thống kê rằng ở Việt Nam sinh viên ra trường không được làm việc mình thích , cảm thấy chán ghét cuộc sống dẫn tới 8,234 người bị trầm cảm hàng năm.

- Mặt khác theo kênh 14 góc cuộc sống thì đại đa số nhiều người trung lưu sống an nhiên tự tại thường thọ hơn những nhà tỉ phú nhưng lại quay cuồng vì đồng tiền và công việc

- Liên hệ bản thân và bài học rút ra : là một học trò đang ngồi trên ghế nhà trường lớp 12 em nhất định sẽ sống và cháy hết mình với cuộc sống như Xuân Diệu trong tác phẩm vội vàng : tận hưởng từng phút từng giây , say mê với cuộc đời và sống sao cho ý nghĩa . Để cuộc sống là mỗi ngày vui , là hạnh phúc với những người xung quanh và yêu thương chính mình

Câu 2: NGHỊ LUẬN VĂN HỌC:

1. Tác giả, tác phẩm.

– Xuân Quỳnh là một trong số những nhà thơ nữ tiêu biểu nhất của thế hệ các nhà thơ trẻ trong thời kì kháng chiến chống Mỹ. Thơ Xuân Quỳnh là tiếng lòng của một tâm hồn phụ nữ nhiều trắc ẩn, vừa hồn nhiên tươi tắn vừa chân thành đằm thắm và luôn da diết với khát vọng hạnh phúc đời thường. “Sóng” là bài thơ tình yêu đặc sắc của Xuân Quỳnh, in trong tập “Hoa dọc chiến hào”.

– Xuân Diệu là “nhà thơ mới nhất trong các nhà Thơ Mới” (Hoài Thanh). Ông

được giới trẻ tấn phong là “Ông hoàng của thi ca tình yêu”. Ông mang đến cho thơ ca đương thời một sức sống mới, một nguồn cảm xúc mới, thể hiện một quan niệm sống mới mẻ cùng với những cách tân nghệ thuật đầy sáng tạo. Ông là nhà thơ của tình yêu, của mùa xuân và tuổi trẻ với giọng thơ sôi nổi, đắm say, yêu đời thắm thiết. Vội vàng được trích trong tập Thơ Thơ là một trong những bài thơ hay nhất của Xuân Diệu trước cách mạng.

2. Cảm nhận.

2.1 . Đoạn thơ trong bài Sóng của Xuân Quỳnh thể hiện cái tôi đầy khao khát.

– Khát vọng được hòa thành trăm con sóng nhỏ, khát vọng được tan thành trăm con sóng nhỏ là khát vọng được cho đi và dâng hiến bởi có một nghịch lí trong tình yêu là “Hạnh phúc thật sự chỉ đến khi bạn dám mạnh dạn cho đi chứ không phải nắm giữ thật chặt “ (Christopher Hoare).

– Khát vọng muốn hòa nhập tình yêu của mình để ngàn năm còn vỗ . Đây là khát vọng muốn được vĩnh cửu hóa, bất tử hóa tình yêu.

-Trong quan niệm tình yêu của Xuân Quỳnh ta thấy được một tư tưởng nhân văn : ” yêu và sự hiến dâng” , chữ ” hiến dâng” không được hiểu theo nghĩa thông tục . Tình yêu của cá nhân không tách rời cộng đồng.

– Đặt bài thơ trong hoàn cảnh năm 1968 khi đất nước đang có chiến tranh ta càng hiểu một cách thấm thía và sâu sắc về tình yêu và những khát vọng của những con người trong thời đại ấy.

* Nghệ thuật : bài thơ sử dụng thể thơ năm chữ giàu nhịp điệu , âm hưởng của những con sóng biển; sử dụng phép nhân hóa, so sánh .

2.2 . Đoạn thơ trong bài thơ Vội Vàng của Xuân Diệu bộc lộ một cái tôi sôi nổi, vô vấp và giàu khát vọng.

- Khát vọng của Xuân Diệu là khát vọng tắt nắng và buộc gió. “Tắt nắng ” để màu hoa không tàn, “Buộc gió” để hương đừng bay đi.
- Nắng và gió, hương và hoa ở đây chính là mùa xuân của đất trời với bạt ngàn hoa thơm cỏ lạ. Đó là ” hoa đồng nội xanh rì”, “là cảnh tơ phơ phất “, là” khúc tình si của yến anh “, là ” mây đưa gió lượn ”mùa xuân ấy thật thanh tân diễm lệ đầy quyến rũ như bờ môi thiếu nữ “tháng giêng ngon như một cặp môi gần” .
- “Hương” với “màu” ở đây là những ẩn dụ để nói đến tuổi trẻ của đời người. Xuân Diệu là người luôn lo sợ về thời gian , về tuổi tác vì theo nhà thơ : “Xuân đương tới nghĩa là xuân đương qua/ Xuân còn non nghĩa là xuân sẽ già/ Mà xuân hết nghĩa là tôi cũng mất/ Lòng tôi rộng nhưng lượng trời cứ chật/ Không cho dài thời trẻ của nhân gian/ Nói làm chi rằng xuân vẫn tuần hoàn/Nếu tuổi trẻ chẳng hai lần thắm lại”
- Cho nên Xuân Diệu khát vọng chiếm lấy quyền năng của tạo hóa để vũ trụ ngừng quay, thời gian ngừng trôi , để thi nhân tận hưởng những phút giây đẹp nhất của đời người. Đây cũng chính là một khát vọng rất nhân văn.

* Nghệ thuật : thể thơ ngũ ngôn giàu nhịp điệu, sử dụng động từ mạnh ” tắt, buộc”.

3. So sánh.

- Giống nhau : đều sử dụng thể thơ ngũ ngôn giàu nhịp điệu , đều thể hiện được khát vọng mãnh liệt, cháy bỏng về tình yêu với cuộc đời.
- Khác nhau : khát vọng trong Sóng là khát vọng của tình yêu lứa đôi , là khao khát dâng hiến đến tận cùng. Còn trong Vội Vàng thì thể hiện một quan niệm sống : sống vội vàng, sống giục giã, cuống quýt, phải tận hưởng vì thời gian đi qua tuổi trẻ sẽ không còn.

4. Kết bài :

Cuộc đời ai trong chúng ta cũng đều được sinh ra và chỉ sống một lần . hãy sống sao cho ý nghĩa , hãy đem hoài bão của đời mình làm kim chỉ nam cho mọi hành

động . trân trọng từng phút từng giây , yêu thương cuộc đời , chính mình và suy nghĩ tích cực , năng động , cháy hết mình . Ấy là lí do những vần thơ của xuân diệu và xuân quỳnh còn khiến người trẻ ngày nay vẫn say sưa thổn thức.